

Số: 41 /KH-UBND

Cần Thơ, ngày 07 tháng 10 năm 2010

BỘ CÔNG THƯƠNG

ĐẾN

Số: 6.768

Ngày: 14/10/10

Chuyên: C.M.C. T.M.D.T.

KẾ HOẠCH

**Phát triển Thương mại điện tử của thành phố Cần Thơ
giai đoạn từ năm 2011 đến năm 2015**

CỤC THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ
VÀ CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

CÔNG VĂN BẢN

CV Số: 996

Ngày: 14 tháng 10 năm 2010

Lưu hồ sơ:

I. Căn cứ xây dựng kế hoạch:

Căn cứ Luật Giao dịch điện tử ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Nghị định số 57/2006/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2006 của Chính phủ về thương mại điện tử;

Căn cứ Quyết định số 1073/QĐ-TTg ngày 12 tháng 7 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch tổng thể phát triển thương mại điện tử giai đoạn 2011 - 2015;

Căn cứ kết quả điều tra tình hình ứng dụng thương mại điện tử của các doanh nghiệp trên địa bàn thành phố Cần Thơ do Sở Công Thương phối hợp với Cục Thống kê thành phố Cần Thơ thực hiện trong năm 2010.

**II. Sự cần thiết phát triển thương mại điện tử thành phố Cần Thơ
giai đoạn 2011 - 2015**

1. Tình hình chung:

Khi nền kinh tế Việt Nam hội nhập ngày càng sâu rộng vào nền kinh tế thế giới thì hoạt động triển khai ứng dụng thương mại điện tử (TMĐT) của Việt Nam nói chung và thành phố Cần Thơ nói riêng ngày càng được quan tâm, chú trọng đẩy mạnh phát triển. TMĐT giải quyết được những yêu cầu thiết yếu, cấp bách trên các lĩnh vực như: hệ thống giao dịch hàng hóa, điện tử hóa tiền tệ và phương án an toàn thông tin,... đem lại những hiệu quả, lợi ích giúp doanh nghiệp nắm bắt cơ hội nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh quốc tế, thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội; đồng thời, TMĐT cũng tạo ra động lực cải cách hành chính mạnh mẽ cho các cơ quan quản lý nhà nước, đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp và xã hội.

TMĐT được biết đến như một phương thức kinh doanh có hiệu quả và phát triển đặc biệt nhanh từ khi Internet hình thành và phát triển tạo ra một phong cách kinh doanh, làm việc mới phù hợp với cuộc sống công nghiệp; là một công cụ giúp doanh nghiệp vừa và nhỏ khắc phục những điểm kém lợi thế để cạnh tranh ngang bằng với các doanh nghiệp lớn. Khi Internet ngày càng trở nên phổ biến, mức sống và thu nhập của người dân được nâng cao thì TMĐT và phương thức kinh doanh trực tuyến càng phát huy được những ưu điểm vượt trội của nó. Việc mua, bán hàng hóa và dịch vụ thông qua các phương tiện điện tử,

nhất là Internet và các mạng viễn thông được đánh giá là một trong những công cụ hỗ trợ đắc lực trong hoạt động kinh doanh, giúp doanh nghiệp tiết kiệm được nhiều khoản chi phí, rút ngắn khoảng cách giao thương ... Do đó, doanh nghiệp cần nắm bắt kịp thời, vận dụng những thế mạnh của TMĐT để ứng dụng vào hoạt động kinh doanh góp phần thúc đẩy sự phát triển và nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp.

Hội nhập WTO, Việt Nam sẽ thực hiện các cam kết về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, giảm thuế, bãi bỏ bảo hộ; công khai, minh bạch; giải quyết tranh chấp theo quy định của WTO,... các doanh nghiệp sẽ có cơ hội tiếp cận với thị trường thế giới cũng như những thách thức đến từ sự thay đổi nhanh chóng của môi trường kinh doanh trong nước. Những doanh nghiệp kém năng động, lâu nay nhờ sự bảo hộ, ưu đãi của Nhà nước sẽ khó cạnh tranh được với các Công ty đa quốc gia, Tập đoàn lớn trên thế giới. Sự cạnh tranh đó không chỉ diễn ra trên thị trường thế giới mà còn ở ngay thị trường trong nước (từng là nơi "an toàn" do chính sách bảo hộ). Trong hoàn cảnh đó, TMĐT và Chính phủ điện tử (CPĐT) trở thành yêu cầu bức bách để các doanh nghiệp giảm chi phí, tiết kiệm thời gian, tăng hiệu quả kinh doanh và khả năng cạnh tranh.

Luật Giao dịch điện tử, Luật Thương mại (sửa đổi), Nghị định về TMĐT được Chính phủ ban hành, tiếp tục hoàn thiện khung pháp lý để các doanh nghiệp yên tâm tiến hành giao dịch TMĐT, khuyến khích TMĐT phát triển, bảo vệ quyền và lợi ích của các bên tham gia, đồng thời là căn cứ pháp lý để xét xử khi có tranh chấp liên quan đến hoạt động TMĐT. Chính phủ cũng đã ban hành các văn bản pháp lý khác như Nghị định về giao dịch điện tử trong lĩnh vực ngân hàng, tài chính, Nghị định về chữ ký số và dịch vụ chứng thực chữ ký số... để triển khai thực hiện.

Bộ Công Thương đã thiết lập hệ thống phát triển TMĐT, xây dựng các sàn giao dịch TMĐT lớn như: edv.vn; Gophatdat.com; vnemart; vietnetcenter.com... Sàn giao dịch là cầu nối giao thương giữa các doanh nghiệp Việt Nam với các đối tác trong và ngoài nước; là nơi cung cấp đầy đủ thông tin về doanh nghiệp, thị trường và các sản phẩm cũng như cung cấp các công cụ xác thực để doanh nghiệp có thể tiến hành mua bán trực tuyến. Các sàn giao dịch điện tử này được kết nối với các sàn đấu giá quốc tế và xây dựng cơ sở dữ liệu nhằm tăng cường thông tin về kinh doanh. Bộ Công Thương cũng đã mở Cổng TMĐT Quốc gia, tạo điều kiện thuận lợi cho nhiều hoạt động TMĐT liên quan với chính sách ưu đãi từ năm 2005 đến hết 2007 cho những doanh nghiệp tham gia trong giai đoạn này. Thời gian qua, Ban quản lý cổng TMĐT quốc gia tiếp tục triển khai chương trình hỗ trợ tập huấn thương mại điện tử tại doanh nghiệp nhằm hướng dẫn doanh nghiệp sử dụng các tiện ích và đăng tải sản phẩm; đồng thời, cung cấp các thông tin liên quan tới tình hình phát triển TMĐT tại Việt Nam và thế giới.

2. Sự cần thiết:

Thực hiện chủ trương của Chính phủ tại Quyết định số 222/2005/QĐ-TTg ngày 15 tháng 9 năm 2005 về phê duyệt Kế hoạch tổng thể phát triển thương mại điện tử giai đoạn 5 năm (2006 - 2010) và Chỉ thị số 14/2006/CT-BTM ngày

06 tháng 12 năm 2006 của Bộ Thương mại (nay là Bộ Công Thương) cũng đề ra những chương trình hành động cụ thể, tăng cường phối hợp thực hiện từ Trung ương đến địa phương, nhằm thúc đẩy sự phát triển TMĐT trên phạm vi toàn quốc, Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ đã ban hành Kế hoạch số 34/KH-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2007 về phát triển thương mại điện tử của thành phố Cần Thơ giai đoạn từ năm 2007 đến năm 2010 với mục tiêu là tuyên truyền sâu rộng, nâng cao nhận thức về TMĐT cho cán bộ, công chức trong cơ quan quản lý nhà nước, doanh nghiệp và người dân hiểu rõ sự cần thiết và lợi ích của việc ứng dụng TMĐT.

Sau thời gian 3 năm triển khai thực hiện kế hoạch TMĐT trên địa bàn thành phố đã đạt được những kết quả khả quan, góp phần nâng cao chất lượng quản lý nhà nước cũng như hiệu quả kinh doanh của các doanh nghiệp trên địa bàn thành phố. Tuy nhiên, do TMĐT là lĩnh vực mới và phát triển nhanh chóng nên việc triển khai các loại hình giao dịch điện tử của doanh nghiệp còn hạn chế. Phần lớn các doanh nghiệp còn nhiều hạn chế về kiến thức tin học, chưa có thói quen sử dụng các tiện ích của CNTT... Hiện nay, đa số các doanh nghiệp chỉ mới dừng lại ở mức sử dụng địa chỉ email để giao dịch. Một số doanh nghiệp có khả năng tài chính đã chú trọng đến việc xây dựng một website riêng nhưng thông tin còn khiêm tốn, chủ yếu là giới thiệu về hoạt động và sản phẩm hiện có. Vì vậy, thói quen mua, bán, trao đổi hàng hóa chủ yếu vẫn thực hiện theo hình thức truyền thống, chưa thúc đẩy được việc ứng dụng TMĐT trong hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.

Theo kết quả điều tra tình hình ứng dụng TMĐT của các doanh nghiệp trên địa bàn thành phố Cần Thơ được thực hiện năm 2010 cũng cho thấy có rất ít doanh nghiệp quan tâm đẩy mạnh việc ứng dụng TMĐT trong hoạt động sản xuất kinh doanh, nhận thức của doanh nghiệp về các lợi ích mà TMĐT đem lại còn hạn chế. Trở ngại lớn đối với quá trình phát triển TMĐT ở các doanh nghiệp tại thành phố Cần Thơ là thiếu hiểu biết về đặc điểm, bản chất, lợi ích ứng dụng TMĐT trong kinh doanh, bên cạnh đó thói quen thanh toán bằng tiền mặt và ngại thanh toán trực tuyến bởi tâm lý sợ sơ suất trong quá trình giao dịch hoặc bị trộm mất mã; một số doanh nghiệp lo ngại các đối thủ cạnh tranh sao chép mẫu mã... Do vậy, việc tiếp cận, xây dựng và áp dụng mô hình về TMĐT là rất cần thiết, giúp cho các cấp, các ngành cũng như chính bản thân các doanh nghiệp nâng cao hiệu quả trong điều hành và thực thi các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, các kế hoạch phát triển kinh doanh sản xuất, từng bước hội nhập vững chắc với TMĐT trong nước, khu vực và thế giới.

Do đó, việc phát triển TMĐT của thành phố Cần Thơ trong giai đoạn tới là xu hướng tất yếu trong bối cảnh kinh tế hiện nay, đem lại hiệu quả cao và nhiều lợi ích cho doanh nghiệp cũng như đem lại hiệu quả trong việc cải cách các thủ tục hành chính, quản lý, thống kê của cơ quan quản lý nhà nước. Đây là một nhu cầu cấp thiết góp phần ngày càng nâng cao vị thế của thành phố, xứng tầm là thành phố loại 1 trực thuộc Trung ương, là động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của toàn vùng Đồng bằng sông Cửu Long.

III. Thực trạng về thương mại điện tử thành phố Cần Thơ

1. Kết quả thực hiện Kế hoạch số 34/KH-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ:

Sau thời gian triển khai thực hiện, tình hình phát triển TMĐT của thành phố Cần Thơ đã đạt được một số kết quả như sau:

- Tổ chức tập huấn, tuyên truyền, phổ biến kiến thức về TMĐT cho các cơ quan quản lý nhà nước và doanh nghiệp với những nội dung phong phú, đa dạng, cập nhật và cung cấp kịp thời những thông tin cần thiết về TMĐT, góp phần nâng cao nhận thức cũng như việc ứng dụng TMĐT trong các cơ quan quản lý nhà nước, hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp;

- Tổ chức đoàn cán bộ gồm một số sở, ngành, phòng công thương, phòng kinh tế quận, huyện và doanh nghiệp trên địa bàn thành phố nghiên cứu, học tập kinh nghiệm về lĩnh vực TMĐT tại Sở Công Thương thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Bình Dương, Đồng Nai, Bà Rịa - Vũng Tàu. Tại các địa phương, đoàn công tác đã trao đổi nhiều nội dung liên quan đến hiện trạng TMĐT của địa phương; công tác phối hợp, các hình thức triển khai TMĐT; giải pháp để doanh nghiệp tiếp cận TMĐT; những kinh nghiệm về công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực này;

- Tuyên truyền về TMĐT thông qua các phương tiện thông tin truyền thông; tuyên truyền về chủ trương, chính sách TMĐT của thành phố, nhận thức và mức độ ứng dụng TMĐT của doanh nghiệp trong giai đoạn hiện nay và đăng bài viết các kỳ báo về tình hình ứng dụng TMĐT trong hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp;

- Thực hiện điều tra tình hình ứng dụng TMĐT của 600 doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn thành phố Cần Thơ thuộc các ngành như công nghiệp, thương mại, xây dựng, nhà hàng, khách sạn, vận tải bưu chính, dịch vụ, ... phản ánh thực trạng về ứng dụng TMĐT của doanh nghiệp trên địa bàn thành phố Cần Thơ hiện nay.

2. Thuận lợi và khó khăn:

a) Thuận lợi:

- Được sự quan tâm và chỉ đạo sâu sát của cơ quan các cấp có thẩm quyền; sự hỗ trợ của các đơn vị có liên quan; sự phối hợp chặt chẽ của các sở, ban ngành thành phố và sự tham gia tích cực của các doanh nghiệp nhằm góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển;

- Đa số các doanh nghiệp đều nhận thức rõ tầm quan trọng của việc kết nối mạng Internet, xây dựng mạng nội bộ (LAN) đã hỗ trợ rất nhiều trong việc trao đổi, tìm kiếm thông tin, tư vấn khách hàng qua thư điện tử, cập nhật thông tin website,...;

- Một số dịch vụ công trực tuyến điện hình được triển khai thực hiện tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp khi thực hiện các thủ tục hành chính, tiết kiệm được thời gian và chi phí;

- Một số doanh nghiệp đã biết cách lựa chọn mô hình ứng dụng TMĐT một cách phù hợp với hoạt động kinh doanh.

b) Khó khăn:

- Chưa phát triển các dịch vụ TMĐT cho doanh nghiệp. Việc ứng dụng TMĐT trong hoạt động kinh doanh đối với các doanh nghiệp đã xây dựng website chỉ ở mức thông tin sản phẩm, dịch vụ đang kinh doanh, giá mua/ bán, phương thức thanh toán, chưa có chức năng bán hàng, thanh toán trực tuyến trên website;

- Nhận thức của doanh nghiệp về TMĐT còn hạn chế, nguồn nhân lực dành cho TMĐT tại các doanh nghiệp chưa đồng đều;

- Chưa hình thành một cách hoàn chỉnh cơ sở pháp lý, vấn đề thanh toán còn chưa hoàn thiện, vấn đề bảo mật, an ninh, an toàn còn bỏ ngỏ, nhiều rủi ro trong việc trao đổi hàng hóa, chưa có hành lang pháp lý cụ thể cho các giao dịch điện tử (chữ ký điện tử, con dấu ...). Ngoài ra, hợp đồng mua bán, hình thức thanh toán quốc tế, các tranh chấp TMĐT cũng đang thiếu cơ sở pháp lý để khách hàng (đặc biệt là các doanh nghiệp) có thể an tâm thực hiện các giao dịch mua bán trực tuyến;

- Tốc độ đường truyền; chi phí đầu tư, phát triển trang website; cơ sở hạ tầng, nguồn nhân lực... còn hạn chế.

IV. Định hướng và mục tiêu phát triển thương mại điện tử thành phố Cần Thơ giai đoạn 2011 - 2015

1. Định hướng phát triển:

Cùng với sự quan tâm đầu tư và hỗ trợ của các Bộ, ngành Trung ương, các cơ quan, đơn vị có liên quan, thành phố Cần Thơ sẽ tập trung đẩy mạnh việc triển khai Kế hoạch phát triển thương mại điện tử giai đoạn 2011 - 2015 góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của thành phố với những nội dung sau:

- Quan tâm đào tạo, xây dựng nguồn nhân lực, làm tốt công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ chuyên trách về TMĐT đáp ứng được yêu cầu công việc;

- Đẩy mạnh cung cấp trực tuyến các dịch vụ công liên quan tới hoạt động sản xuất kinh doanh theo đúng các cam kết quốc tế về thương mại không giấy tờ trong các lĩnh vực thuế, hải quan, xuất nhập khẩu, đầu tư, đăng ký kinh doanh và các dịch vụ công khác liên quan trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh;

- Nâng cao hiệu quả và năng lực quản lý nhà nước về TMĐT: tạo môi trường thuận lợi cho các doanh nghiệp ứng dụng TMĐT; tăng cường hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng TMĐT vào hoạt động quảng bá, tiếp thị, giới thiệu sản phẩm, tham gia giao dịch trực tuyến, đổi mới phương thức kinh doanh, cải tiến quy trình quản lý;

- TMĐT phát triển và đẩy mạnh ứng dụng phổ biến trong hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp trên địa bàn thành phố.

2. Mục tiêu:

a) Mục tiêu tổng quát:

Thương mại điện tử được sử dụng phổ biến, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp và năng lực cạnh tranh của thành phố; thúc đẩy quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa của đất nước.

b) Mục tiêu cụ thể:

Căn cứ theo mục tiêu phát triển TMĐT giai đoạn 2011 - 2015 tại Quyết định số 1073/QĐ-TTg ngày 12 tháng 7 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ, căn cứ vào nhu cầu, thực trạng và kết quả điều tra tình hình ứng dụng TMĐT của các doanh nghiệp trên địa bàn thành phố Cần Thơ, mục tiêu cụ thể phát triển TMĐT giai đoạn 2011 - 2015 của thành phố Cần Thơ như sau:

- Doanh nghiệp tiến hành giao dịch TMĐT loại hình doanh nghiệp với người tiêu dùng hoặc doanh nghiệp với doanh nghiệp, trong đó:

+ 80% doanh nghiệp sử dụng thư điện tử trong hoạt động giao dịch và trao đổi thông tin;

+ 35% doanh nghiệp có trang thông tin điện tử, cập nhật định kỳ thông tin hoạt động và quảng bá sản phẩm của doanh nghiệp;

+ 10% doanh nghiệp tham gia các website TMĐT để mua bán các sản phẩm hàng hóa và dịch vụ liên quan tới hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp;

+ 20% doanh nghiệp ứng dụng các phần mềm chuyên dụng trong hoạt động quản lý sản xuất và kinh doanh.

- Bước đầu hình thành các tiện ích hỗ trợ người tiêu dùng tham gia TMĐT loại hình doanh nghiệp với người tiêu dùng, trong đó:

+ 50% các siêu thị, trung tâm mua sắm và cơ sở phân phối hiện đại cho phép người tiêu dùng thanh toán không dùng tiền mặt khi mua hàng;

+ 5% doanh nghiệp phát triển hình thức kinh doanh trực tuyến theo loại hình doanh nghiệp và người tiêu dùng.

- Một số dịch vụ công điển hình liên quan tới hoạt động sản xuất kinh doanh được cung cấp trực tuyến từ mức độ 3 trở lên.

V. Nhiệm vụ và các giải pháp thực hiện phát triển thương mại điện tử thành phố Cần Thơ giai đoạn 2011 - 2015

1. Nhiệm vụ:

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức về TMĐT cho cán bộ, công chức, viên chức, cán bộ lãnh đạo quản lý kinh tế, các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh và người dân trên địa bàn thành phố;

- Thực hiện các khóa đào tạo về kỹ năng ứng dụng TMĐT cho doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh cách thức tham gia và kinh doanh bằng TMĐT;

- Hỗ trợ doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh tham gia và ứng dụng TMĐT như xây dựng website, tham gia các sàn giao dịch điện tử và phát triển các hình thức kinh doanh trực tuyến; giúp nâng cao năng lực cạnh tranh, mở rộng thị trường, giảm chi phí giao dịch;

- Tổ chức thực thi các quy định pháp luật liên quan về TMĐT, thanh tra - kiểm tra các hoạt động TMĐT trên địa bàn nhằm bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ liên quan đến thương mại trên môi trường mạng và bảo vệ người tiêu dùng;

- Xây dựng nguồn nhân lực đủ trình độ để thực hiện công tác quản lý nhà nước về TMĐT.

2. Giải pháp:

- Để TMĐT thực sự phát triển mạnh cần có sự tham gia của các ngành và thực hiện đồng bộ từ Trung ương đến địa phương. Các cơ quan quản lý nhà nước cần phải đi đầu trong việc cung cấp các dịch vụ công trực tuyến ở lĩnh vực thuế, hải quan, đăng ký kinh doanh,... nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp khi tham gia;

- Tiếp tục quan tâm và đầu tư xây dựng hạ tầng như nguồn nhân lực và các trang thiết bị phục vụ cho việc ứng dụng TMĐT; cần phải xem xét, đánh giá sự phù hợp trong việc triển khai ứng dụng TMĐT để tránh sự lãng phí và đầu tư không hiệu quả;

- Doanh nghiệp cần phải xác định mô hình phù hợp để ứng dụng TMĐT như xây dựng website, tham gia vào các sàn giao dịch trong và ngoài nước... Bên cạnh đó, doanh nghiệp cũng cần cân nhắc thời điểm ứng dụng TMĐT một cách phù hợp để đem lại sự thành công trong hoạt động sản xuất, kinh doanh và tránh được những thất bại không đáng có;

- Xây dựng hành lang pháp lý chặt chẽ để việc mua bán và thanh toán qua mạng phát triển, tạo niềm tin cho khách hàng khi tiến hành giao dịch;

- Xây dựng chính sách đào tạo nguồn nhân lực hợp lý cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ trên địa bàn thành phố.

VI. Các hoạt động triển khai kế hoạch phát triển thương mại điện tử của thành phố Cần Thơ giai đoạn 2011 - 2015

1. Triển khai pháp luật về thương mại điện tử:

- Tổ chức tuyên truyền các quy định của pháp luật về TMĐT đến cán bộ, công chức trong các cơ quan quản lý nhà nước, doanh nghiệp và người dân;

- Trong quá trình triển khai chính sách pháp luật về TMĐT, kịp thời phản ánh những vướng mắc, khó khăn cũng như các quy định chưa hợp lý lên các cơ quan có thẩm quyền để sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với thực tiễn;

- Tổ chức thực thi các quy định pháp luật liên quan tới TMĐT trên địa bàn thành phố:

+ Rà soát, kiểm tra hàng năm các hoạt động TMĐT nhằm đánh giá tình hình phát triển TMĐT trên địa bàn, làm cơ sở cho việc triển khai chính sách và thực thi pháp luật về TMĐT tại địa phương;

+ Tổ chức những hoạt động thanh tra liên ngành về lĩnh vực TMĐT trên địa bàn thành phố.

2. Phổ biến, tuyên truyền nâng cao nhận thức về thương mại điện tử:

- Tổ chức các khóa tập huấn về TMĐT cho cán bộ quản lý nhà nước. Nội dung tuyên truyền chủ yếu gồm hệ thống pháp luật về TMĐT; các hoạt động thanh tra, kiểm tra, thống kê TMĐT; ứng dụng chữ ký điện tử trong dịch vụ công trực tuyến;

- Tổ chức các khóa tập huấn chuyên sâu về kỹ năng TMĐT cho doanh nghiệp của thành phố. Nội dung tập huấn gồm các mô hình TMĐT trên thế giới và Việt Nam; các kỹ năng khai thác thông tin thương mại trực tuyến; xây dựng và quản trị website TMĐT; ứng dụng marketing trực tuyến; bảo mật thông tin khách hàng trong giao dịch điện tử; sản giao dịch TMĐT; xây dựng thương hiệu trên môi trường Internet;

- Phối hợp tuyên truyền trên các phương tiện truyền thông nội dung văn bản pháp luật, chủ trương chính sách của nhà nước về TMĐT, các mô hình ứng dụng TMĐT của các tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn thành phố.

3. Cung cấp trực tuyến các dịch vụ công liên quan lĩnh vực công thương:

- Căn cứ kế hoạch cải cách hành chính, chương trình phát triển và ứng dụng CNTT của Ủy ban nhân dân thành phố, chủ động nghiên cứu, xây dựng các hệ thống phần mềm, phần cứng để chuyển các thủ tục hành chính lĩnh vực công thương lên môi trường trực tuyến, xác định độ ưu tiên để triển khai dịch vụ công ở mức độ 3 và mức độ 4;

- Hướng tới cung cấp dịch vụ công trực tuyến có tích hợp các công cụ chữ ký điện tử, xác thực chữ ký điện tử nhằm đảm bảo an toàn, bảo mật;

- Tham khảo kinh nghiệm triển khai và phối hợp với các đơn vị trực thuộc Bộ Công Thương, sở, ban, ngành địa phương trong việc xây dựng hệ thống cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

4. Nâng cao hiệu quả và năng lực quản lý nhà nước về thương mại điện tử:

a) Cung cấp, cập nhật thông tin về tiềm năng xuất khẩu của thành phố và danh bạ doanh nghiệp xuất khẩu trên Cổng thông tin Xuất khẩu Việt Nam (VNEX):

Cổng thông tin xuất khẩu Việt Nam (VNEX) có địa chỉ www.vnex.com.vn là Cổng thông tin chính thức của Bộ Công Thương, cập nhật bằng tiếng Anh để giới thiệu tiềm năng xuất khẩu của Việt Nam và 64 tỉnh, thành phố trên cả nước; đồng thời, VNEX cung cấp cơ sở dữ liệu về các doanh nghiệp xuất khẩu của Việt Nam theo các lĩnh vực ngành hàng.

b) Phổ biến đến tất cả các doanh nghiệp xuất khẩu trên địa bàn hiểu rõ lợi ích và cách thức khai thác thông tin trên Cổng thông tin Thị trường nước ngoài.

Cổng thông tin Thị trường nước ngoài tại địa chỉ www.ttnn.com.vn là Cổng thông tin đầu tiên và duy nhất tại Việt Nam cung cấp một cách có hệ thống thông tin thị trường nước ngoài về hầu hết các quốc gia và lãnh thổ trên thế giới. Thông tin trên cổng này được cung cấp bởi các đơn vị thuộc Bộ Công Thương và trên 60 Thương vụ Việt Nam tại nước ngoài.

c) Triển khai hoạt động thống kê về thương mại điện tử:

Phối hợp với các đơn vị trực thuộc Bộ Công Thương, Cục Thống kê thành phố Cần Thơ trong việc xây dựng kế hoạch điều tra, tổ chức điều tra, thu thập số liệu thống kê về tình hình ứng dụng TMĐT tại địa phương.

5. Hỗ trợ doanh nghiệp tham gia ứng dụng thương mại điện tử trong hoạt động kinh doanh:

a) Hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng website thương mại điện tử:

Website TMĐT đóng vai trò là công cụ xây dựng thương hiệu, quảng bá, kênh truyền thông và công cụ kinh doanh hiệu quả với chi phí thấp. Hỗ trợ doanh nghiệp có định hướng ứng dụng TMĐT phù hợp với mô hình, sản phẩm của doanh nghiệp. Ngoài ra, tư vấn cho doanh nghiệp triển khai quy trình bán hàng trực tuyến, quy trình kinh doanh theo mô hình B2C, cách thức tích hợp công cụ thanh toán trực tuyến, cách thức quảng bá, marketing hiệu quả cho website.

b) Hỗ trợ doanh nghiệp tham gia các sàn giao dịch TMĐT như Cổng Thương mại điện tử quốc gia (ECVN) và các sàn giao dịch hiệu quả trong nước giúp doanh nghiệp quảng bá thương hiệu và sản phẩm trên thị trường trong nước và quốc tế.

c) Hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng TMĐT thông qua các công cụ kinh doanh điện tử (e-business):

Để ứng dụng TMĐT một cách bài bản, hiệu quả, các doanh nghiệp cần tối ưu hóa hoạt động quản lý nội bộ thông qua các công cụ e-business như quản lý quan hệ khách hàng (CRM), hoạch định nguồn lực doanh nghiệp (ERP). Phổ biến, hướng dẫn các doanh nghiệp sử dụng, tích hợp các hệ thống này một cách có hiệu quả nhằm nâng cao năng lực quản lý và năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp.

d) Hỗ trợ doanh nghiệp kinh doanh TMĐT theo mô hình B2C xây dựng quy trình thu thập thông tin khách hàng thông qua chứng nhận website TMĐT uy tín (TrustVn):

Trong hoạt động kinh doanh trực tuyến, website sẽ thu thập và sử dụng nhiều thông tin mà khách hàng không muốn công khai. Bảo vệ những thông tin cá nhân sẽ giúp khách hàng yên tâm khi giao dịch với website. Những website

được gắn nhãn tín nhiệm TrustVn đảm bảo việc tuân thủ các nguyên tắc về bảo vệ thông tin cá nhân theo thông lệ quốc tế.

đ) Hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng TMĐT để xây dựng thương hiệu trên môi trường Internet thông qua hình thức marketing trực tuyến:

Marketing là hoạt động mà bất kỳ một doanh nghiệp nào đều phải tiến hành. Hoạt động marketing sẽ giúp doanh nghiệp tiếp cận được với khách hàng mục tiêu. Marketing trực tuyến đang là xu thế tiếp thị mới, phù hợp với các doanh nghiệp Việt Nam, đặc biệt là các doanh nghiệp vừa và nhỏ. Trong thời gian qua, marketing trực tuyến đã thể hiện được rất nhiều ưu điểm nổi trội như chi phí thấp, tính tương tác cao, không bị giới hạn bởi không gian, thời gian và đặc biệt là khả năng nhắm đúng đối tượng mục tiêu. Cần định hướng và hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng thương hiệu trên môi trường Internet thông qua hình thức marketing trực tuyến.

6. Tăng cường mối quan hệ hợp tác:

- Tăng cường mối quan hệ, hợp tác với các tỉnh, thành phố có ký kết thỏa thuận hợp tác phát triển kinh tế - xã hội với thành phố Cần Thơ, trong đó đặc biệt quan tâm đến những chương trình hợp tác xây dựng và phát triển TMĐT;

- Phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ Công Thương trong các chương trình hợp tác quốc tế về lĩnh vực TMĐT.

VII. Tổ chức thực hiện

1. Kinh phí và nguồn vốn thực hiện:

Kinh phí bảo đảm thực hiện kế hoạch phát triển TMĐT của thành phố Cần Thơ giai đoạn 2011 - 2015 được lấy từ nguồn ngân sách của địa phương.

Khi triển khai thực hiện từng dự án của kế hoạch này sẽ lập kế hoạch chi tiết và dự toán cụ thể các nội dung công việc để trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, phê duyệt trên cơ sở các nội dung và tổng mức kinh phí của kế hoạch phát triển TMĐT tổng thể đã được ban hành.

Dự kiến tổng kinh phí triển khai kế hoạch phát triển TMĐT giai đoạn 2011 - 2015 là 700 triệu đồng (bảy trăm triệu đồng). Cụ thể như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Nội dung công việc	Kinh phí
1	Triển khai pháp luật về thương mại điện tử	50
2	Phổ biến, tuyên truyền nâng cao nhận thức về TMĐT	150
3	Cung cấp các dịch vụ công trực tuyến liên quan đến lĩnh vực công thương	160
4	Nâng cao hiệu quả và năng lực quản lý nhà nước về thương mại điện tử	160
5	Hỗ trợ doanh nghiệp tham gia ứng dụng TMĐT	180
	Tổng cộng	700

2. Phân công nhiệm vụ:

a) Sở Công Thương: là cơ quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện chức năng quản lý nhà nước về TMĐT.

- Tổ chức triển khai, theo dõi thực hiện các giải pháp và dự án đã được phân công trong kế hoạch. Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các quận, huyện xây dựng kế hoạch chi tiết, dự trù kinh phí hàng năm để triển khai thực hiện;

- Vận động doanh nghiệp tích cực tham gia các hoạt động của kế hoạch và hỗ trợ doanh nghiệp nhằm đạt được hiệu quả thiết thực;

- Đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố, Bộ Công Thương có các chính sách, hướng dẫn, quy định, văn bản pháp luật cần thiết có liên quan đến TMĐT;

- Thực hiện thống kê để đánh giá mức độ phát triển của TMĐT trong thành phố. Hàng năm tổng hợp tình hình, thực hiện báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố kết quả vào cuối năm kết thúc kế hoạch.

b) Sở Thông tin và Truyền thông:

- Chịu trách nhiệm quy hoạch, phát triển hạ tầng viễn thông và Internet tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển TMĐT;

- Phối hợp với Sở Công Thương hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng TMĐT, đào tạo các kỹ năng và tư vấn cho doanh nghiệp các vấn đề liên quan đến CNTT
- TMĐT về mặt kỹ thuật;

- Nghiên cứu hướng dẫn triển khai các vấn đề chứng thực điện tử, chữ ký điện tử, các chuẩn trao đổi dữ liệu;

- Phối hợp với Sở Công Thương lồng ghép các đề tài về TMĐT trong các dự án tuyên truyền về Internet, phát triển thông tin phục vụ người dân.

c) Sở Tài chính:

Có nhiệm vụ cấp phát kinh phí đầy đủ và kịp thời theo kế hoạch được phê duyệt hàng năm cho việc ứng dụng TMĐT của Sở Công Thương.

d) Sở Kế hoạch và Đầu tư:

Chủ trì trong việc phân bổ vốn, phối hợp với các ngành có liên quan triển khai thực hiện các dự án như thủ tục đầu tư điện tử (cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh,...).

đ) Sở Giáo dục và Đào tạo:

- Phối hợp, hướng dẫn, chỉ đạo các trường đào tạo chuyên nghiệp trên địa bàn thành phố xây dựng và triển khai các chuyên đề đào tạo về TMĐT trong chương trình học của sinh viên các ngành kinh tế, công nghệ thông tin;

- Xem xét chỉ tiêu đào tạo kỹ thuật viên các ngành phục vụ cho TMĐT;

- Khuyến khích các trường và các trung tâm mở các khóa đào tạo ngắn hạn về kỹ năng ứng dụng TMĐT cho doanh nghiệp.

e) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

Phối hợp với Sở Công Thương trong công tác tuyên truyền về TMĐT cho nông dân trong xu thế hội nhập kinh tế quốc tế.

g) Ban quản lý các khu chế xuất và công nghiệp Cần Thơ:

- Phối hợp với Sở Công Thương trong công tác thu thập thông tin về doanh nghiệp trên địa bàn để xây dựng cơ sở dữ liệu doanh nghiệp;
- Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động doanh nghiệp tham gia vào các chương trình phát triển TMĐT.

h) Đài Phát thanh - Truyền hình thành phố Cần Thơ, Báo Cần Thơ:

- Xây dựng các bài viết, chuyên đề, phóng sự tuyên truyền, phổ biến về TMĐT, đặc biệt là vai trò, lợi ích của Internet trong đời sống người dân, các điển hình thành công trong ứng dụng TMĐT;
- Phối hợp với Sở Công Thương, Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức các cuộc thi tuyên truyền về TMĐT.

i) Công an thành phố:

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng các vấn đề an toàn, an ninh trên mạng;
- Phối hợp với Sở Công Thương, Sở Thông tin và Truyền thông đào tạo cán bộ về an ninh mạng; đào tạo cán bộ về chuyên môn, nghiệp vụ liên quan đến công tác điều tra, xử lý các vi phạm, tội phạm trên mạng.

k) Cục Hải quan thành phố Cần Thơ:

- Thúc đẩy triển khai rộng rãi hải quan điện tử cho các doanh nghiệp trong thành phố;
- Tăng cường ứng dụng và triển khai mạnh mẽ CNTT trong hoạt động, xuất nhập cảnh, xuất nhập khẩu; mở rộng hình thức khai hải quan từ xa làm tiền đề cho việc ứng dụng thủ tục hải quan điện tử;
- Tuyên truyền lợi ích của việc ứng dụng hải quan điện tử cho các doanh nghiệp trên địa bàn thành phố; đẩy mạnh triển khai hạ tầng kỹ thuật và pháp lý liên quan nhằm thúc đẩy triển khai rộng rãi hải quan điện tử.

l) Cục Thuế thành phố: nhanh chóng triển khai dịch vụ công khai thuế qua mạng cho các doanh nghiệp trong thành phố.

m) Ngân hàng nhà nước Chi nhánh Cần Thơ, các ngân hàng thương mại:

- Triển khai các dịch vụ ngân hàng điện tử cung cấp cho người dân và doanh nghiệp, đặc biệt là cung cấp giải pháp thanh toán trực tuyến để thúc đẩy TMĐT phát triển;

- Phát triển số người dùng thẻ thanh toán và mạng lưới dịch vụ sử dụng thanh toán thẻ.

n) Ủy ban nhân dân quận, huyện:

Tuyên truyền về lợi ích của TMĐT đến người dân đồng thời tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất cho doanh nghiệp trên địa phương tham gia vào TMĐT.

o) Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các Đoàn thể thành phố:

Đề nghị phối hợp với Sở Công Thương tổ chức các chương trình hội thảo, các cuộc thi tuyên truyền và phổ biến về TMĐT cho các tầng lớp, đối tượng trong cộng đồng xã hội.

p) Doanh nghiệp:

Tích cực tham gia, cộng tác với các chương trình, dự án của cơ quan nhà nước; chủ động triển khai ứng dụng TMĐT trong các hoạt động sản xuất kinh doanh.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố yêu cầu Giám đốc sở, Thủ trưởng cơ quan ban, ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao, có kế hoạch tổ chức thực hiện Kế hoạch này.

Giao Giám đốc Sở Công Thương chịu trách nhiệm theo dõi, tổng hợp hợp tình hình, định kỳ 6 tháng, năm báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố việc thực hiện Kế hoạch này.

Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch này, Giám đốc sở, Thủ trưởng cơ quan ban, ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện định kỳ báo cáo hàng quý, năm và kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc về Sở Công Thương tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, giải quyết. / 34

Nơi nhận:

- Bộ Công Thương;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- TT. Thành ủy;
- TT. HĐND thành phố;
- TT. UBND thành phố;
- Các sở, ban ngành thành phố;
- UBND quận, huyện;
- UBMTTQ VN và các Đoàn thể thành phố;
- Đài PT-TH thành phố Cần Thơ;
- Báo Cần Thơ;
- VP UBND thành phố (3AB);
- Lưu: VT.NTH

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hữu Lợi

